TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51** /2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1981

Địa chỉ: 240D3, ấp Bình L, xã Bình P, thành phố B, tỉnh B

2. Anh Lê Hải Â, sinh năm 1982

Địa chỉ: 240D3, ấp Bình L, xã Bình P, thành phố B, tỉnh B

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/02/2023 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương ự ngày 28/02/2023 các đương sự thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Khả D, sinh ngày 04/5/2006 cho chị Lê Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Â cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â đều khai không có.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Khả D, sinh ngày 04/5/2006 cho chị Lê Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Mỹ H không yêu cầu anh Lê Hải Âu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Hải Â được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002586 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lê Hải Â đã nộp đủ tiền lệ phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND phường 6;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở